|  |  |
| --- | --- |
| **GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ TĨNH****ĐỀ THI CHÍNH THỨC** | **KỲ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH LỚP 9****NĂM HỌC 2024 - 2025****MÔN: NGỮ VĂN**Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề |

I**. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm**)

***Đọc văn bản:***

*Nhỏ bé - lớn lao*

*yếu mềm - mạnh mẽ*

*Con*

*chiếc neo*

*đỡ cha giữa đời bão gió!*

*Trái tim mẹ mỏi*

*chân tay rã rời*

*đất liền mù khơi*

*con thuyền mong manh muốn đắm*

*cha sắp buông xuôi!*

*Tiếng cười con đánh thức tim cha*

*bàn tay nhỏ níu cha vào cuộc sống!*

*Không thể mệt mỏi*

*không thể rã rời*

*không thể buông xuôi!*

*Tựa vào con*

*cha chống*

*chèo*

*hy vọng.*

(Chiếc neo, Hà Văn Thùy, Thơ Việt Nam 1975-2000, Tập 3, NXB Hội Nhà văn, 2001, tr. 499,500)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Xác định thể thơ của văn bản trên.

**Câu 2**. Trong đoạn thơ thứ nhất, nhân vật người con được liên tưởng với hình ảnh nào?

**Câu 3**. Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ điệp từ trong những dòng thơ sau:

Không thể mệt mỏi

không thể rã rời

không thể buông xuôi!

**Câu 4**. Em hiểu những dòng thơ sau như thế nào?

Tiếng cười con đánh thức tim cha

bàn tay nhỏ níu cha vào cuộc sống!

Câu 5. Em hãy nêu một thông điệp có ý nghĩa được gợi ra từ bài thơ.

**II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1** (2,0 điểm)

Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình ảnh người cha trong văn bản ở phần Đọc hiểu.

**Câu 2** (4,0 điểm)

Trong cuộc sống, con người phải đối diện với những khó khăn, thử thách và vượt qua thử thách chính là điều khiến cuộc sống trở nên ý nghĩa. Theo em, cần phải làm gì để vượt qua những khó khăn, thử thách đó?

Em hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) để trả lời cho câu hỏi trên.

Thí sinh không được sử dụng tài liệu.

Giám thị không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: …………………………………… Số báo danh: …………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****HÀ TĨNH** | **HƯỚNG DẪN, ĐÁP ÁN, THANG ĐIỂM****KỲ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH LỚP 9****NĂM HỌC 2024- 2025****MÔN: NGỮ VĂN** |

(Hướng dẫn gồm có 03 trang)

I. **Hướng dẫn chung**

1. Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn, Giám khảo nắm vững yêu cầu của đề bài để đánh giá tổng quát năng lực của thí sinh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực; tránh việc đếm ý

cho điểm.

2. Khuyến khích những bài viết thể hiện được sự sáng tạo, có chất văn. Bài viết có thể không giống với đáp án, có những ý ngoài đáp án; hoặc có cách diễn đạt tương đương,... nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục...thì vẫn đạt điểm tối đa.

3. Những bài làm chỉ chung chung, chưa làm rõ được yêu cầu của đề bài; hoặc chỉ đảm bảo một số phần yêu cầu của các câu hỏi, đề bài thì giám khảo cần cân nhắc để cho điểm từng trường hợp, phù hợp với bài làm của thí sinh.

4. Những bài mắc lỗi kiến thức, chính tả, dùng từ, diễn đạt thì tuỳ vào mức độ để cho điểm.

5. Bài làm được tự do thể hiện chính kiến của mình nhưng các ý kiến, quan điểm, kiến giải,... phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật .

**II. Hướng dẫn cụ thể**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc hiểu** | **4.0** |
|  | 1 | Xác định thể thơ của văn bản trên: Thể thơ tự do | 0.5 |
| 2 | Trong đoạn thơ thứ nhất, nhân vật người con được liên tưởng với hình ảnh: Chiếc neo | 0.5 |
| 3 | Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ điệp từ trong những dòng thơ sau:Không thể mệt mỏikhông thể rã rờikhông thể buông xuôi!- Tác dụng:+ Giúp câu thơ nhịp nhàng, giàu cảm xúc, giàu nhạc điệu và để liên kết các dòng thơ,... +Nhấn mạnh ý chí, quyết tâm và thái độ mạnh mẽ, dứt khoát không đầu hàng số phận, không gục ngã, buông xuôi trước những khó khăn, thử thách của người cha,... | 1.0 |
| *Thí sinh có cách diễn đạt khác, diễn đạt tương đương nhưng phù hợp và thuyết phục thì vẫn đạt điểm tối đa.* |
| 4 | Em hiểu những dòng thơ sau như thế nào?Tiếng cười con đánh thức tim chabàn tay nhỏ níu cha vào cuộc sống!+ Với tiếng cười trẻ thơ trong trẻo, hồn nhiên, thánh thiện, con đã “đánh thức tim cha” tình yêu thương, tình máu mủ, tình cảm bình dị mà rất đỗi thiêng liêng, cao đẹp; Với đôi bàn tay bé nhỏ, con đã “níu cha vào cuộc sống”, níu lại ý chí sống mạnh mẽ và tinh thần kiên cường, không khuất phục trước hoàn cảnh, giữ cho cha không gục ngã giữa dòng đời, để bảo vệ, chở che cho con,...+ Hai dòng thơ khẳng định sức mạnh của tình cảm cha con, tình máu mủ ruột rà, sâu nặng đã khơi dậy nghị lực sống, ý thức trách nhiệm khiến nhân vật trữ tình-người cha trở nên mạnh mẽ, kiên cường; từ đó giúp mỗi chúng ta hiểu hơn giá trị của tình yêu thương, đặc biệt trong hoàn cảnh khó khăn, thử thách,... | 1.0 |
| *Thí sinh có cách diễn đạt khác, diễn đạt tương đương nhưng phù hợp và thuyết phục thì vẫn đạt điểm tối đa.* |
|  | 5 | Em hãy nêu một thông điệp có ýnghĩa được gợi ra từ bài thơ. Thí sinh biết trình bàymột thông điệp có ýnghĩađược ra từ văn bản, với một số gợi ý như:Khi đối diện với gian lao và thử thách thì điểm tựa tinh thần là sức mạnhgiúp con người vượt qua; biết trân trọng, nâng niu, vun đắp tình cảm gia đình, sức mạnh của tình thân, tình yêu thương sẽ giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách; Không có con đường nào là bế tắc, điều quan trọng làcon người cân có nghị lực, ý chí để vượt qua… |  |
|  |  | *Thí sinh có cách diễn đạt khác, diễn đạt tương đương nhưng phù hợp và thuyết phục thì vẫn đạt điểm tối đa.* |  |
| Viết |  |  | 6,0 |
|  | 1,0 | Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình ảnh người cha trong văn bản ở phần Đọc hiểu. | 2,0 |
|  |  | a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng đoạn văn: Bảo đảm yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành,... | 0,25 |
|  |  | b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Phân tích hình ảnh người cha trong văn bản ở phần | 0,25 |
|  |  | c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu: Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng, biết phân tích hình ảnh nhân vật người cha trong văn bản thơ ở phần Đọc hiểu, trên cơ sở bảo đảm những nội dung cơ bản sau:Bài thơ đã khắc họa chân dung nhân vật trữ tình - người cha với những suy tư, chiêm nghiệm sâu sắc về những thời khắc đối mặt với khó khăn, thử thách trong cuộc sống và điểm tựa tinh thần để người cha có thể đối mặt và vượt qua.- Có những lúc, nhân vật người cha như rã rời thân xác, suy kiệt tinh thần nhưng nghĩ về hình ảnh người con với tiếng cười trẻ thơ trong trẻo, hồn nhiên, với đôi bàn tay bé nhỏ nắm lấy tay cha đã tiếp thêm sức mạnh, “đánh thức tim cha”, khơi dậy ý chí sống mạnh mẽ và tinh thần kiên cường, không khuất phục trước hoàn cảnh, giữ cho cha không gục ngã giữa mù khơi, giữa dòng đời,...Với người cha, đứa con bé nhỏ là hiện thân cho tình yêu thương, tình máu mủ ruột rà, sâu nặng để ông có thể tựa vào; để ông thêm bền gan, vững chí trước mọi sóng gió, khó khăn; để thắp lên niềm tin yêu, hi vọng.- Bài thơ khẳng định sức mạnh, ý nghĩa thiêng liêng của tình cha con cũng như ý nghĩa của điểm tựa tinh thần trong cuộc sống của mỗi con người..- Đặc sắc nghệ thuật: thể thơ tự do, cách ngắt dòng, ngắt nhịp linh hoạt; ngôn ngữ giàu hình ảnh và cảm xúc; sử dụng hiệu quả các biện pháp tu từ, hiệu quả sử dụng từ láy; giọng điệu tâm tình, trầm lắng, mạch cảm xúc và suy tư đậm chất triết lý,... | 1.0 |
|  |  | d. Diễn đạt: Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. | 0.25 |
|  |  | đ. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.25 |
|  | 2 | Trong cuộc sống, con người phải đối diện với những khó khăn, thử thách và vượt qua thử thách chính là điều khiến cuộc sống trở nên ý nghĩa. Theo em, cần phải làm gì để vượt qua những khó khăn, thử thách đó? Em hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) để trả lời cho câu hỏi trên. | 4,0 |
|  |  | a. Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận: Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn. | 0,25 |
|  |  | b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Cần phải làm gì để vượt qua những khó khăn, thửthách đó? | 0,5 |
|  |  | c. Viết được bài văn nghị luận bảo đảm các yêu cầu: Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống các ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: \* Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận.Có thê triển khai theo hướng:\* Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận\* Thân bài:Giải thích vấn đề+ Khó khăn: Là yếu tố có nhiều trở ngại; thử thách: là việc đặt con huống khó khăn, nguy hiểm, qua đó thấy rõ tinh thần, khả năng của con người,... người vào tình + Vượt qua những khó khăn, thử thách: Là quá trình con người đấu tranh với hoàn cảnh, bản thân để vượt qua những trở lực, nghịch cảnh, khẳng định được sức tinh thần của chính mình. Từ đó, giúp con người đạt được mục tiêu, thành công trong cuộc sống.\* Bàn luậnVì sao chúng ta phải biết vượt qua khó khăn, thử thách?+ Cuộc sống không phải khi nào con người cũng thuận buồm, xuôi gió. Vì vậy, con người cần phải đối diện với hiện thực khó khăn. Mỗi lần vượt qua khó khăn thử thách là một lần chúng ta được trải nghiệm, giúp ta hình thành những bài học kinh nghiệm và vốn sống;+ Là cơ hội để chúng ta học hỏi, trưởng thành và phát triển bản thân.Thử thách và vượt qua thử thách khơi dậy những năng lực tiềm ẩn trong mỗi con người, giúp ta khám phá, khẳng định giá trị của chính mình; hình thành và phát triển cho mỗi con người những phẩm chất cao đẹp (ý chí, nghị lực, sự kiên trì, bền bỉ, chăm chỉ, niềm tin...),...giúp con người thành công trong học tập, công việc và cuộc sống.- Bản thân cần phải làm gì để vượt qua những khó khăn, thử thách?+ Con người cần dũng cảm đối mặt với nó và bình tĩnh tìm ra các giải pháp để vượtqua;+ Có thái độ tích cực khi nhìn nhận khó khăn, thử thách, xem đó là cơ hội để học hỏi, trưởng thành và phát triển;+ Biến những trở lực thành động lực, những khó khăn, thử thách là môi trường rèn | luyện ý chí, nghị lực và phẩm chất tốt đẹp cho mỗi con người;+ Dám thủ thách bản thân với những điều mới mẻ, bước ra khỏi vùng an toàn, lối mòn để sáng tạo,...- Đưa ra ý kiến trái chiều và phản biện lại: Để vượt qua khó khăn, thử thách thì không chỉ dừng lại ở ý chí, nghị lực, sức mạnh của niềm tin mà còn có kiến thức, kỹ năng, phương pháp; không phải khi nào con người cũng vượt được qua những khó khăn, thử thách, thậm chí phải chấp nhận trước hoàn cảnh, nhưng sẽ mang lại cho ta những trải nghiệm, kinh nghiệm sống quý giá,...\* Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận. | 2,5 |
|  |  | d. Diễn đạt: Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | 0.25 |
|  |  | đ. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.25 |